

Bản án số: 78/2023/HS-ST

Ngày 16-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lâm

Bà Nông Thị Vân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại đình chợ xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tổ chức xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đức C**; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 10/10/1988; tại T, T, Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu H, T, T, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Bùi Đức T, sinh năm 1958; Con bà Phùng Thị T1, sinh năm 1959; Có vợ là Đặng Thị M, sinh năm 1991 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đến thời điểm phạm tội ngày 23/11/2022 thì đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 05 giờ 00 phút ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại tỉnh lộ 207, thuộc địa phận xóm P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, Đội An ninh chủ trì phối hợp với Đ trật tự, Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Bùi Đức

C (sinh ngày 10/10/1988, trú tại khu 8, T, T, Phú Thọ) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 SENDAN, màu trắng, mang BKS 29E-01169, trên xe chở 03 người Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh hợp pháp, gồm: Bàn Nhiệm T2 (sinh năm 1988), Dương Thành T3 (sinh năm 1980) và Dương Danh N (sinh năm 1981). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ người cùng toàn bộ vật chứng để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/11/2022, C nhận được điện thoại của 01 người tên C1 (quen nhau từ trước nhưng không rõ họ, địa chỉ) số điện thoại của C1 là: 0974.886.577, Z là “Cường cháy” bảo C lên Cao Bằng đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. C đồng ý và hướng dẫn C1 gọi điện vào tổng đài hãng taxi nơi C làm việc để đặt chuyến lên Cao Bằng đón người với tiền công là 5.000.000 đồng. C1 bảo C cứ đi đến Cao Bằng sẽ có em của C1 tên là D, có số điện thoại 0793.033.947 gọi để hướng dẫn. Sau khi thống nhất, C đi từ L, Hà Nội đến Cao Bằng, trên đường đi D gọi điện bảo C thuê nhà nghỉ ở thị trấn Q để chờ. Khoảng 22h cùng ngày, C đến thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng và thuê nhà nghỉ để chờ (không nhớ tên nhà nghỉ); khoảng 03 giờ ngày 23/11/2022, C nhận được điện thoại từ số 0326.172.024 hỏi có phải lên đón người cho D không, C xác nhận thì người này gửi vị trí đón người qua Zalo cho C. C thấy trên bản đồ địa điểm đón người là ở huyện T, Cao Bằng cách chỗ nghỉ khoảng 40km. Khoảng 4 giờ sáng, C đến nơi thấy có 04 người đàn ông đứng cạnh đường, trong đó có 01 người đội mũ đeo khẩu trang vẫy tay ra hiệu C dừng xe. Người này mở cửa xe cho 03 người Trung Quốc lên xe rồi đi đâu không rõ. Đón được người, C gọi cho D để hỏi địa điểm trả người thì D yêu cầu C quay video 03 người này và bảo đưa về N, Hà Nội. Khi C đưa 03 người Trung Quốc đến khu vực thuộc địa phận xóm P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSCB-P1 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bùi Đức C về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Đức C từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen màn bị vỡ;

+ Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J4 màu đen cho bị cáo sử dụng vì không liên quan; 01 (một) căn cước công dân mang tên Bùi Đức C;

01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Đức C; 01 (một) thẻ nhân viên lái xe, mã số: 2795 của Công ty TNHH T5, tên chủ thẻ Bùi Đức C; 01 (một) bản sao giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 118, có đóng dấu treo của Công ty TNHH T5.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bổ sung, không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ khẳng định: Ngày 22/11/2022, Bùi Đức C được 01 người tên C1 và D thuê đến huyện T, tỉnh Cao Bằng đón 03 (Ba) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đưa về khu Công nghiệp N, Hà Nội, tiền công 5.000.000 đồng. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 23/11/2022 Bùi Đức C đến địa điểm đón được 03 người Trung Quốc, trên đường về C quay video nhóm người Trung Quốc gửi cho D, khi đến khu vực thuộc địa phận xóm P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện ngăn chặn.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là nhận đón người để được hưởng tiền công, tuy nhiên bị cáo chưa nhận được tiền thì đã bị bắt quả tang.

Hành vi của Bùi Đức C đã phạm Tội tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự;

“Điều 348. Tội tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép

1. Người nào vì vụ lợi mà tổ chức hoặc môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Bị cáo đã có hành vi tổ chức cho 03 công dân Trung Quốc vào Việt Nam nhưng không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định là trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, việc đưa vụ án này ra xét xử lưu động tại địa bàn có tổ chức đưa đón người xuất nhập cảnh trái phép là nhằm mục đích xử lý nghiêm người phạm tội, đồng thời kết hợp truyền pháp luật trong nhân dân và được dư luận đồng tình ủng hộ.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo Bùi Đức C có nhân thân xấu: Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về Tội đánh bạc (đã được xóa án tích).

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen màn bị vỡ của Bùi Đức C là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J4 màu đen không liên quan nên cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

Trả lại các giấy tờ cho bị cáo sử dụng gồm: 01 (một) căn cước công dân mang tên Bùi Đức C; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Đức C; 01 (một) thẻ nhân viên lái xe, mã số: 2795 của Công ty TNHH T5, tên chủ thẻ Bùi Đức C; 01 (một) bản sao giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 118, có đóng dấu treo của Công ty TNHH T5.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Các nhận định khác:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 SENDAN, màu trắng, mang BKS 29E-01169 là phương tiện bị cáo dùng để chở người nhập cảnh trái phép, tuy nhiên quá trình điều tra xác định được chiếc xe ô tô trên là của Công ty TNHH T6 nên ngày 06 và ngày 22/12/2022 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C đã trả lại 01 xe ô tô BKS 29E-01169; 01 chìa khóa xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy biên nhận thể chấp cho Phạm Văn T4, sinh năm 1964, trú tại: thôn L, Q, K, Thái Bình là nhân viên công ty TNHH T6 quản lý sử dụng là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên C1 và D thuê C đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với nhóm người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, Cơ quan chức năng đã ra quyết định xử phạt hành chính và trục xuất về Trung Quốc theo quy định.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Bùi Đức C phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức C 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 23/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu hoá giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen màn bị vỡ của Bùi Đức C.

- *Trả lại bị cáo Bùi Đức C:*

+ 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J4⁺ màu đen. (02 điện thoại trên được niêm phong trong trong 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “02 điện thoại di động của Bùi Đức C: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, màn bị vỡ; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung galaxy J4⁺ màu đen”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C”.

+ 01 (một) căn cước công dân mang tên Bùi Đức C;

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Đức C;

+ 01 (một) thẻ nhân viên lái xe, mã số: 2795 của Công ty TNHH T5, tên chủ thẻ Bùi Đức C;

+ 01 (một) bản sao giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 118, có đóng dấu treo của Công ty TNHH T5.

(Xác nhận các vật chứng trên được CQANDT Công an tỉnh C chuyển giao cho Cục THADS tỉnh C theo biên bản giao nhận vật chứng số 114 ngày 18/5/2023)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Cục THA Dân sự tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng (PC11);
- CQANĐT-CA tỉnh Cao Bằng (PA09);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (PV06);
- P.THAHS-HTTP CA tỉnh Cao Bằng (PC10);
- Phòng KTNV&THA;
- Người TGTT.
- Lưu HS vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hoàng Văn Thụ

